

# Bản tin pháp lý

Tháng 11/2010

---

## Nội dung

<b>Luật sở hữu trí tuệ .....</b>	<b>2</b>
<b>Các lĩnh vực khác:.....</b>	<b>5</b>
Tài chính - Ngân hàng.....	5
Thuế .....	5
Thương mại .....	6
Lao động.....	6
Y tế.....	7
Giao thông vận tải .....	7
Xây dựng - Bất động sản.....	7
Tài nguyên - Môi trường.....	8
Truyền thông.....	9
Hành chính - Tư pháp.....	9
Nông nghiệp .....	10
Doanh nghiệp.....	10
Văn bản khác .....	11
<b>Địa chỉ liên hệ.....</b>	<b>12</b>

**Bản tin pháp lý** này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

**Bản tin pháp lý** này có trên trang Web của chúng tôi tại [www.vision-associates.com](http://www.vision-associates.com)

© 2010. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

## **Luật sở hữu trí tuệ**

### **Ai là người sở hữu sáng chế do người lao động tạo ra: Người sử dụng lao động hay bản thân người lao động?**

**Nguyễn Nguyệt Dung**

*Trên thực tế, rất nhiều sáng chế không được tạo ra bởi những nhà sáng chế tự do, mà bởi người lao động trong quá trình làm việc của họ. Đó có thể là một chế phẩm thuốc mới, một quy trình điều chế hợp chất, một phương thức kiểm soát dịch bệnh ở thực vật, hoặc một phương pháp sản xuất. Vấn đề ai sẽ được công nhận là chủ sở hữu của những sáng chế này, tác giả sáng chế hay người chủ của anh ta, cũng quan trọng không kém nguyên tắc phân chia quyền sáng chế của người lao động, quyền của người sử dụng lao động và tiền thù lao, bởi trong trường hợp những nguyên tắc này quá thiên vị cho một bên, hoặc người lao động hoặc người sử dụng lao động, rất dễ dẫn tới khả năng tranh chấp về sự công bằng xã hội và cạnh tranh công nghệ. Câu trả lời cho vấn đề nói trên không thống nhất ở các quốc gia khác nhau và sẽ được bàn luận dưới đây.*

Các sáng chế thường được chế tạo ra bởi những người lao động trong quá trình lao động của họ. Có thể thấy trong các vụ án, một khi quyền lợi của người sử dụng lao động và người lao động không được xác định rõ ràng trước theo hình thức thỏa thuận bằng lời hoặc bằng văn bản, thì thường rất dễ xảy ra tranh chấp pháp lý tốn thời gian và tiền bạc. Người lao động thường cho rằng bằng sáng chế cấp cho những sáng chế của họ không nhất thiết phải thuộc về người sử dụng lao động vì chính họ, chứ không phải người sử dụng lao động đã sáng tạo ra những sáng chế đó. Ngược lại, người sử dụng lao động nghĩ rằng họ có quyền được sở hữu bằng sáng chế cấp cho những sáng chế đó và sẽ được trao độc quyền đối với những sáng chế đã được cấp bằng sáng chế vì những sáng chế này được tạo ra bởi người lao động của họ, sử dụng cơ sở vật chất của họ trong quá trình lao động. Do đó, luật sáng chế ở mỗi hệ thống pháp lý khác nhau cần phải làm gì để đảm bảo cho người sử dụng lao động và người lao động sáng chế được hưởng những phần quyền của họ đối với sáng chế?

Nhiều phương thức tiếp cận vấn đề khác nhau đã được sử dụng trên thế giới. Theo luật Australia, người sử dụng lao động thường có quyền đối với sáng chế do người lao động của họ làm ra. Ngược lại, luật sáng chế Nhật Bản trao quyền sở hữu cho người lao động đối với những sáng chế họ tạo ra trong quá trình lao động. Người sử dụng lao động sẽ được quyền sử dụng sáng chế dưới dạng không độc quyền nhưng có thể chuyển giao, sau khi đã thanh toán tiền thù lao hợp lý cho người lao động/người chuyển giao quyền sử dụng này. Những quy định của Đức về vấn đề sáng chế của người lao động cũng được xem là có lợi cho người lao động. Những sáng chế thuộc về người lao động và người sử dụng lao động chỉ có quyền sử dụng các sáng chế công vụ được tạo ra trong quá trình kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ của người lao động trên cơ sở thanh toán một khoản thù lao tương xứng. Cách thức tiếp cận của Hoa Kỳ đối với loại sáng chế này thì cởi mở hơn vì không có đạo luật liên bang nào quy định nghiêm ngặt về vấn đề tiền thù lao cho các sáng chế được tạo ra bởi người lao động. Hầu hết các công ty đều có những quy định liên quan đến việc bồi thường cho các sáng chế do nhân viên tạo ra. Tuy nhiên, các công ty không có

nghĩa vụ pháp lý bắt buộc phải làm như vậy. Nhìn chung, quyền sáng chế được cho rằng thuộc về những người sử dụng lao động thông qua những thỏa thuận ngầm định với người lao động - hoặc cho rằng bất kỳ điều khoản nào về việc bồi thường cho sáng chế của người lao động đã được thỏa thuận trước đó với nhân viên trong quá trình thương lượng hợp đồng lao động ban đầu.

### **Nguyên tắc quyền tự do sử dụng sáng chế của người sử dụng lao động (“shop right”)**

Mặc dù luật sáng chế Mỹ trao cho người sử dụng lao động một vị thế thuận lợi hơn nhiều so với luật pháp ở châu Âu, bản thân những người lao động vẫn có thể dựa vào giới hạn quyền tự do sử dụng sáng chế của người sử dụng lao động nếu họ không được thuê hoặc được nhận làm việc một cách rõ ràng là để tạo ra sáng chế. Quyền tự do sử dụng sáng chế của người sử dụng lao động là quyền miễn trả tiền bản quyền và không độc quyền của người sử dụng lao động được phép sử dụng những công nghệ phát triển ra, tạo ra bởi người lao động thông qua sử dụng thời gian làm việc hoặc ngân sách của người sử dụng lao động trong quá trình làm việc. Quyền tự do sử dụng sáng chế của người sử dụng lao động thường được ngầm định khi một người lao động, không được thuê một cách rõ ràng là để sáng chế, sử dụng tiện ích của người sử dụng lao động để phát triển một công nghệ mới trong thời gian lao động. Quyền này được công nhận căn cứ trên những đóng góp được cho là của người sử dụng lao động vào công nghệ này thông qua những nguyên liệu, thiết bị, thời gian và dụng cụ của anh ta. Quyền tự do sử dụng sáng chế của người sử dụng lao động cho phép người sử dụng lao động sử dụng công nghệ được sáng chế này, nhưng không được phép bán cũng như không được quyền cấm người khác sử dụng công nghệ này. Đây là quyền không bị trói buộc đối với việc sản xuất, sử dụng và bán công nghệ này và không phải bồi hoàn cho tác giả sáng chế.

### **Những sáng chế của người lao động ở Việt Nam**

Luật sở hữu trí tuệ Việt Nam quy định rằng quyền nộp đơn xin cấp bằng sáng chế liên quan đến sáng chế của người lao động thuộc về các pháp nhân hoặc cá nhân đã cung cấp tài chính và cơ sở vật chất cho nhà sáng chế qua sự chuyển giao công việc hoặc thuê để thực hiện công việc này trừ phi được thỏa thuận khác bởi các bên có liên quan. Do đó, người sử dụng lao động có quyền nhận bằng sáng chế cho những sáng chế trên và được trao quyền độc quyền đối với những sáng chế được cấp bằng sáng chế. Người lao động sẽ được hưởng một số quyền nhân thân đối với công nghệ sáng chế ra, được ghi tên là tác giả sáng chế trong các giấy tờ liên quan đến bằng sáng chế cũng như trong bất kỳ tài liệu nào mà công nghệ này được công bố hoặc giới thiệu. Người lao động cũng nhận được một khoản thù lao theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, cũng chưa rõ ràng rằng các quy định vẫn sẽ được áp dụng tương tự trong trường hợp người lao động không được thuê một cách rõ ràng hoặc nhận vào làm việc cụ thể để sáng chế hoặc nếu sáng chế được thực hiện ngoài phạm vi công việc. Trong tình huống đầu tiên, người sử dụng lao động có nên chăng chỉ được hưởng một quyền tự do sử dụng sáng chế miễn không phải trả phí bản quyền cho người lao động/tác giả sáng chế, một dạng quyền không độc quyền và không có khả năng chuyển giao, tính đến những đóng góp tư liệu và thời gian được cho là của người sử

dụng lao động thay vì một quyền độc quyền đối với những sáng chế được tạo ra bởi người lao động này? Hoặc quy định về sáng chế của người lao động nên thay đổi theo hướng có lợi hơn cho người lao động? Ở Việt Nam, thường không có truyền thống nhảy việc, sự thay đổi công việc là không phổ biến và thường bị coi là nhược điểm hơn là ưu điểm. Nó đặt tác giả sáng chế được thuê vào một vị trí bất lợi khi thương thuyết với người sử dụng lao động về tiền thù lao nếu họ vẫn có ý định gắn bó với công ty. Các cơ quan lập pháp cần đảm bảo rằng người lao động được tương đương tương xứng với những nỗ lực sáng tạo của họ đồng thời vẫn mang lại lợi ích cho người sử dụng lao động. Đây là điều kiên tiên quyết để khuyến khích sự sáng tạo của người lao động đồng thời bảo vệ những quyền lợi chính đáng của người sử dụng lao động đối với sáng chế của người lao động./.

## **Các lĩnh vực khác:**

### **Tài chính - Ngân hàng**

- Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về mức lãi suất cơ bản bằng Đồng Việt Nam;
- Quyết định số 2620/QĐ-NHNN ngày 05/11/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất tái cấp vốn, lãi suất tái chiết khấu, lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các ngân hàng;
- Quyết định số 2619/QĐ-NHNN ngày 05/11/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về mức lãi suất cơ bản bằng Đồng Việt Nam;
- Thông tư số 23/2010/TT-NHNN ngày 09/11/2010 của Ngân hàng Nhà nước quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng.

### **Thuế**

- Luật số 57/2010/QH12 ngày 29/11/2010 của Quốc hội về Thuế bảo vệ môi trường;
- Quyết định số 78/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về mức giá trị hàng hóa nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh được miễn thuế;
- Quyết định số 2117/QĐ-TTg ngày 19/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt hiệp định giữa nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Mô-dăm-bích về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản;
- Quyết định số 2245/QĐ-TCT ngày 08/11/2010 của Tổng cục Thuế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ Phòng/bộ phận Quản lý ấn chỉ và bổ sung chức năng, nhiệm vụ Thanh tra Tổng cục Thuế, Phòng Thanh tra thuế/ Kiểm tra thuế, Đội Kiểm tra thuế thuộc cơ quan thuế các cấp;
- Thông tư số 182/2010/TT-BTC ngày 12/11/2010 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mặt hàng vàng trong biểu thuế nhập khẩu ưu đãi;
- Thông tư số 180/2010/TT-BTC ngày 10/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế;
- Thông tư số 176/2010/TT-BTC ngày 05/11/2010 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn doanh nghiệp trích trước vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN để tạo nguồn hỗ trợ cho các huyện nghèo thực hiện Nghị quyết số 30a/2008/NQ-

CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo;

- Thông tư số 175/2010/TT-BTC ngày 05/11/2010 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/09/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế Thu nhập Cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/09/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế Thu nhập Cá nhân.

### **Thương mại**

- Luật số 59/2010/QH12 ngày 17/11/2010 của Quốc hội về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 109/2010/NĐ-CP ngày 04/11/2010 của Chính phủ về việc kinh doanh xuất khẩu gạo;
- Quyết định số 72/2010/QĐ-TTG ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;
- Quyết định số 2905/QĐ-BTC ngày 09/11/2010 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/09/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;
- Quyết định số 2011/QĐ-TTg ngày 05/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm bảo hiểm tín dụng xuất khẩu;
- Thông tư số 36/2010/TT-BCT ngày 15/11/2010 của Bộ Công Thương về việc thực hiện Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm tra xuất xứ sửa đổi và Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hài hòa phiên bản 2007 trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa;
- Thông tư số 172/2010/TT-BTC ngày 02/11/2010 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trong lĩnh vực hải quan;
- Thông tư số 165/2010/TT-BTC ngày 26/10/2010 của Bộ Tài chính về việc quy định thủ tục hải quan đối với xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu xăng dầu; nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và pha chế xăng dầu; nhập khẩu nguyên liệu để gia công xuất khẩu xăng dầu.

### **Lao động**

- Quyết định số 75/2010/QĐ-TTg ngày 29/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số cư trú hợp pháp tại các tỉnh Tây Nguyên;

- Thông tư số 36/2010/TT-BLĐTBXH ngày 18/11/2010 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động.

### Y tế

- Quyết định số 2166/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về phát triển y, dược cổ truyền Việt Nam đến năm 2020;
- Thông tư số 40/2010/TT-BYT ngày 05/11/2010 của Bộ Y tế về việc quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn chuyên môn thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV, giấy chứng nhận bị nhiễm HIV tai nạn rủi ro nghề nghiệp;
- Thông tư số 33/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01/11/2010 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy về trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy.

### Giao thông vận tải

- Thông tư số 35/2010/TT-BGTVT ngày 15/11/2010 của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 02/2008/QĐ-BGTVT ngày 31/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt mẫu giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;
- Thông tư số 179/2010/TT-BTC ngày 10/11/2010 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi Thông tư số 119/2010/TT-BTC ngày 10/8/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thu, quản lý, sử dụng nguồn thu phí bảo đảm hàng hải và cơ chế tài chính trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích bảo đảm an toàn hàng hải;
- Thông tư số 34/2010/TT-BGTVT ngày 08/11/2010 của Bộ Giao thông Vận tải về việc quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa;
- Thông tư số 169/2010/TT-BTC ngày 01/11/2010 của Bộ Tài chính về việc quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng không.

### Xây dựng - Bất động sản

- Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg ngày 16/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý đầu tư xây dựng công trình lâm sinh;

- Quyết định số 54/2010/QĐ-UBND ngày 19/11/2010 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về hoạt động đo đạc và bản đồ, sử dụng sản phẩm đo đạc và bản đồ trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 70/2010/QĐ-TTg ngày 05/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 4 của Quyết định số 65/2009/QĐ-TTg ngày 24/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề thuê;
- Thông tư số 21/2010/TT-BXD ngày 16/11/2010 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;
- Thông tư số 20/2010/TT-BXD ngày 27/10/2010 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thí điểm xây dựng và công bố một số chỉ số đánh giá thị trường bất động sản;
- Thông tư số 20/2010/TT-BTNMT ngày 22/10/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định bổ sung về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

### **Tài nguyên - Môi trường**

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 30/11/2010 của Quốc hội;
- Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 08/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt bổ sung một số dự án vào đề án tổng thể về điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên môi trường biển đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020;
- Thông tư số 29/2010/TT-BTNMT ngày 22/11/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Thông tư liên tịch số 35/2010/TTLT-BLĐTBXH- BTNMT ngày 18/11/2010 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn về quản lý và bảo vệ môi trường trong các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy;
- Thông tư liên tịch số 26/2010/TTLT-BTNMT-BNV ngày 05/11/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Chi cục Biển và Hải đảo trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Thông tư số 22/2010/TT-BTNMT ngày 26/10/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định kỹ thuật khảo sát điều tra tổng hợp tài nguyên và môi trường biển bằng tàu biển.



**Truyền thông**

- Thông tư số 189/2010/TT-BTC ngày 24/11/2010 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí tên miền quốc gia và địa chỉ Internet của Việt Nam;
- Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15/11/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định việc thu thập, sử dụng, chia sẻ, đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước;
- Thông tư số 174/2010/TT-BTC ngày 04/11/2010 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán quỹ dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 74/2007/QĐ-BTC ngày 21/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

**Hành chính - Tư pháp**

- Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 29/11/2010 của Quốc hội;
- Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch Tư pháp;
- Nghị quyết số 02/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao về việc bổ sung một số hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2007/NQ-HĐTP ngày 02/10/2007 và Nghị quyết số 02/2007/NQ-HĐTP ngày 02/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao;
- Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự;
- Quyết định số 2135/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Sản xuất và phát hành hộ chiếu điện tử Việt Nam";
- Quyết định số 74/2010/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục kiểm soát thủ tục hành chính trực thuộc Văn phòng Chính phủ;
- Quyết định số 77/2010/QĐ-UBND ngày 09/11/2010 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc bãi bỏ văn bản của Ủy ban Nhân dân thành phố quy định thủ tục hành chính áp dụng tại Ủy ban Nhân dân quận - huyện, trong lĩnh vực Đầu tư phát triển và phân bổ ngân sách Nhà nước;
- Thông tư liên tịch số 19/2010/TTLT-BTP-BTC-TTCT ngày 26/11/2010 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính;

- Thông tư số 34/2010/TT-BLĐTBXH ngày 08/11/2010 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức công tác xã hội;
- Thông tư số 177/2010/TT-BTC ngày 05/11/2010 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ quản lý tài chính Quỹ Bảo hộ công dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài;
- Thông tư số 18/2010/TT-BTP ngày 05/11/2010 của Bộ Tư pháp về việc quy định về Báo cáo viên pháp luật;
- Thông tư số 41/2010/TT-BCA ngày 04/11/2010 của Bộ Công an về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 70/2006/NĐ-CP ngày 24/07/2006 và Nghị định số 22/2009/NĐ-CP ngày 24/02/2009 về việc quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ theo thủ tục hành chính trong Công an nhân dân.

### Nông nghiệp

- Quyết định số 69/2010/QĐ-TTg ngày 03/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;
- Thông tư số 67/2010/TT-BNNPTNT ngày 17/11/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học công nghệ công lập thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thông tư số 64/2010/TT-BNNPTNT ngày 04/11/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc đưa các sản phẩm có chứa Trifluralin ra khỏi Danh mục sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản được phép lưu hành tại Việt Nam.

### Doanh nghiệp

- Quyết định số 77/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài;
- Quyết định số 71/2010/QĐ-TTg ngày 09/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế thí điểm đầu tư theo hình thức đối tác công - tư;
- Thông tư số 186/2010/TT-BTC ngày 18/11/2010 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài của các tổ chức, cá nhân nước ngoài có lợi nhuận từ việc đầu tư trực tiếp tại Việt Nam theo quy định của Luật Đầu tư.

**Văn bản khác**

- Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Luật số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội sửa đổi Luật Kinh doanh bảo hiểm;
- Nghị định số 110/2010/NĐ-CP ngày 09/11/2010 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2005/NĐ-CP ngày 26/8/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản đã được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 11/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 của Chính phủ;
- Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam;
- Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù;
- Quyết định số 3858/QĐ-BVHTTDL ngày 02/11/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành hết hiệu lực pháp luật.

## **Địa chỉ liên hệ**

### **Trụ sở Hà Nội**

Phạm Nghiêm Xuân Bắc

*Tổng Giám đốc*

Lưu Tiến Ngọc

*Phó Tổng Giám đốc*

Phạm Minh Hải

*Giám đốc Văn phòng Tư vấn*

Lê Quỳnh Anh

*Giám đốc Công ty Luật*

Lê Thị Kim Dung

*Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ*

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội

49 Phố Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-4-3934 0629 / 3826 4797 - Fax: 84-4-3934 0631

E-mail: [vision@vision-associates.com](mailto:vision@vision-associates.com)

### **Chi nhánh tại TP HCM**

Lưu Tiến Ngọc

*Giám đốc Văn phòng TP. HCM*

Geoffrey Hugh Sutherland

*Luật sư Nước ngoài*

Phòng 1801, Tầng 18, Saigon Trade Centre

37 Phố Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-8-3823 6495 - Fax: 84-8-3823 6496

E-mail: [hcmvision@vision-associates.com](mailto:hcmvision@vision-associates.com)

**[www.vision-associates.com](http://www.vision-associates.com)**